TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:23/2020/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 07 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 54/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là sự tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1) Nguyên đơn: Ông **Võ Thiện Th** - Sinh năm: 1966; địa chỉ: Số c, khu phố c, phường c, thành phố c, tỉnh Tiền Giang

1.2) Bị đơn: 1.2.1) Ông **Lâm Văn V** - Sinh năm: 1949; địa chỉ: Ấp b, xã A, huyện a, tỉnh Bến Tre.

1.2.2) Bà **Nguyễn Thị S** - Sinh năm: 1955; Ấp b, xã A, huyện a, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông V, bà S: Ông **Lâm Thứ Tr**, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Ấp b, xã A, huyện a, tỉnh Bến Tre.

1.*3) Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông **Lâm Thứ T**, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Ấp b, xã A, huyện a, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Ông Lâm Văn V và bà Nguyễn Thị S thừa nhận có nợ ông Võ Thiện Th số tiền 102.000.000VNĐ(Một trăm lẻ hai triệu đồng).

2.2) Ông Lâm Văn V và bà Nguyễn Thị S có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Võ Thiện Th số tiền 102.000.000 đồng(Một trăm lẻ hai triệu đồng). Trả cụ thể như sau:

Vào ngày 28/5/2020 trả 34.000.000VNĐ(Ba mươi bốn triệu đồng);

Ngày 28/6/2020 trả 34.000.000VNĐ(Ba mươi bốn triệu đồng);

Ngày 28/7/2020 trả 34.000.000VNĐ(Ba mươi bốn triệu đồng) là hoàn tất số tiền nợ vay 102.000.000 VNĐ(Một trăm lẻ hai triệu đồng)

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Th không yêu cầu bà S, ông V trả lãi suất của số tiền nêu trên.

2.3) Kể từ ngày ông Võ Thiện Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lâm Văn V và bà Nguyễn Thị S chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì ông Lâm Văn V và bà Nguyễn Thị S phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4) Về án phí sơ thẩm:

2.4.1. Bà Nguyễn Thị S và ông Lâm Văn V phải liên đới chịu án phí sơ thẩm là 1.275.000 VNĐ(Một triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), nhưng ông S và V là người cao tuổi nên được miễn phần án phí này.

2.4.2 Ông Võ Thiện Th nhận chịu 1.275.000Đ (Một triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 4.183.000VNĐ(Bốn triệu một trăm tám mươi ba ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0010331 ngày 03/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre**.** Ông Võ Thiện Th được hoàn lại số tiền chênh lệch là 2.908.000Đ(Hai triệu chín trăm lẻ tám ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Mỏ Cày Nam;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Lan